ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số:3370/QĐ-UBND	*Long An, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án: Cải tạo Công viên Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2025/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 43/2026/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh phân cấp, phân công trách nhiệm quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Căn cứ Công văn số 6291/UBND-KTTC ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì công trình;

Căn cứ Quyết định số 1538/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND phường Long An phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các công trình thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 của HĐND phường điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 29/9/2026 của HĐND phường điều chỉnh tên danh mục và điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư công trình: Cải tạo Công viên Long An;

Căn cứ Hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Cải tạo Công viên Long An, do Công ty TNHH Tư vấn thiết kế xây dựng Trung An lập ngày 05/10/2026; đã được Trung tâm Giám định Chất lượng Xây dựng thẩm tra tại văn bản số 144/TTr.BCNCKT-GĐXD ngày 12/10/2026 và được Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thẩm định tại Thông báo số 4272/KQTĐ-KTHT&ĐT ngày 27/10/2026;

Theo đề nghị của Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng tại Tờ trình số 1861/TTr-BQLDA ngày 28/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Cải tạo Công viên Long An, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Cải tạo Công viên Long An.

2. Nhóm dự án, Loại và cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế.

- Nhóm dự án: Nhóm C.

- Loại công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật.

- Cấp công trình: Cấp III.

- Thời gian sử dụng công trình: Trên 10 năm.

3. Mã định danh (nếu có): Không.

4. Địa điểm xây dựng dự án: Phường Long An, tỉnh Tây Ninh.

- Vị trí công trình xây dựng: Trong khuôn viên Công viên Long An, giáp đường Hùng Vương và đường Nguyễn An Ninh.

5. Người quyết định đầu tư: UBND phường Long An.

6. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng.

7. Nhà thầu tư vấn khảo sát và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế xây dựng Trung An; Mã số doanh nghiệp: 1201641527.

8. Mục tiêu dự án: Tạo trục cảnh quan văn minh đô thị, cải tạo không gian xanh, góp phần chỉnh trang hạ tầng, cải thiện diện mạo đô thị của phường Long An.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

9.1 Cải tạo sân đường, vỉa hè, bồn cây, bó vỉa:

a) Cải tạo bồn cây, vỉa hè

- Phá dỡ kết cấu sân đường, bồn cây, vỉa hè hiện trạng và vận chuyển đi phục vụ công tác nâng cấp, cải tạo.

- Lu lèn lại bề mặt nền phá dỡ sau cày phá.

- Bê tông lót móng bồn cây dày 10cm, lớp vữa 2cm M100.

- Đắp cát đầm chặt bù cao độ, trải tấm nilong lót chống mất nước.

- Bồn cây trong công viên bằng đá nguyên khối KT 23x26x100cm (đoạn thẳng) và KT 23x26x50cm (đoạn cong): tổng chiều dài 4.060m.

- Bồn viền ngoài công viên bằng khối BT đúc sẵn cường độ cao KT 18x30x100cm (đoạn thẳng) và KT 18x30x50cm (đoạn cong): tổng chiều dài 1095m.

- BT nền vỉa hè M250R28, độ sụt 10+-2cm, dày 15cm, láng vữa 2cm M100. Lát đá vỉa hè bằng gạch block bê tông tự chèn lục giác KT 29x25x6cm, tổng diện tích: 7.550m^2

- BT nền sân lối vào chính BTCT M250R28, độ sụt 10+-2cm, dày 20cm cốt thép D10a200, láng vữa 2cm M100. Lát đá vỉa hè, sân đường, ram dốc bằng đá granite KT 30x30x3cm, tổng diện tích 7.500m^2.

b. Cải tạo sân đường:

- Phá dỡ kết cấu sân đường hiện trạng.

- Lu lèn lại bề mặt nền phá dỡ sau cày phá.

- Trải tấm vải địa kỹ thuật.

- Lớp cấp phối đá dăm lớp dưới loại 2, K>=0.98 dày 15cm.

- Lớp cấp phối đá dăm lớp trên loại 1, K>=0.98 dày 15cm.

- Tưới lớp dính bám, thảm bê tông nhựa nóng mặt đường C12.5 dày 5cm. Tổng diện tích 19.500m^2.

c. Lối đi bộ hành khu bảo tồn:

- Phần lối đi bộ hành trong công viên: xây dựng lối đi bằng BT đá 1x2 M250 dày 12cm, phần bê tông áp khuôn tạo hoa văn theo công nghệ áp khuôn mới dày 3cm, tổng chiều dài lối đi bộ hành 655m.

9.2. Nạo vét hệ thống thoát nước:

- Nạo vét bùn rác mương hở toàn công viên: 205,5m^3 và bùn hố ga 29,5m^3. Sau đó đóng vào bao tải chuyên dụng và vận chuyển đến bãi thải.

- Nhặt, thu gom rác thải, vớt rác rau bèo xung quanh bờ rạch Bà Văn.

9.3. Cải tạo thành mương đan:

- Phá dỡ kết cấu thành mương đan hiện hữu.

- Tháo gỡ thu hồi các tấm đan hiện trạng trên toàn bộ công viên.

- Xây dựng thành mương và đà giằng ngang bằng BTCT, tổng chiều dài 2620m.

- Lắp đặt các tấm đan bê tông cường độ cao KT 46x100x8cm (SL: 2520ck), và tấm KT 46x50x8cm (SL: 200ck).

9.4. Cải tạo hệ thống chiếu sáng:

- Thu hồi, tháo dỡ hệ thống dây cáp ngầm, trụ, cần, bộ đèn chiếu sáng hư hỏng hiện trạng.

- Bố trí xây dựng mới hệ thống chiếu sáng cao áp trụ thép cao 8m, cần đèn cao 2m vươn xa 1,5m, bóng đèn LED công suất 150W.

- Hệ thống dây dẫn âm, đấu nối vào nguồn điện hiện trạng.

- Bố trí 02 tủ điều khiển chiếu sáng bằng PLC.

9.5. Cải tạo lan can Rạch Bà Văn:

- Phá dỡ thành lan can và lan can hiện trạng.

- Đổ lại thành bê tông lan can làm mới, lắp đặt bộ khung móng bulong chờ.

- Gia công và lắp dựng lan can làm mới. Tổng chiều dài 560,5m.

9.6. Ghế ngồi công viên, chòi nghỉ, thùng rác công cộng, thiết bị dụng cụ thể dục, trò chơi trẻ em:

- Xây dựng khung móng bằng BT đá 1x2, lắp đặt khung móng bulong chờ.

- Cung cấp lắp đặt 50 bộ thùng rác chuyên dụng cho công viên.

- Cung cấp lắp đặt 60 bộ ghế ngồi công viên bằng thép sơn giả gỗ.

- Cung cấp lắp đặt 10 bộ thiết bị dụng cụ thể dục ngoài trời.

- Cung cấp lắp đặt 20 bộ trò chơi ngoài trời dành cho trẻ em.

- Xây dựng 05 chòi nghỉ dọc các lối đi trong khu bảo tồn, kết cấu khung thép mạ kẽm sơn giả gỗ, lợp mái ngói.

- Xây dựng 03 nhà vệ sinh công cộng, kết cấu khung thép ốp vách alu, KT 3.2x6.1m.

- Xây dựng ghế ngồi gỗ nhân tạo (40m^2), thảm cỏ nhân tạo (500m^2) khu vực vui chơi trẻ em.

- Phần lối đi bộ hành trong công viên: xây dựng lối đi bằng BT đá 1x2 M250 dày 12cm, phần bê tông áp khuôn tạo hoa văn theo công nghệ áp khuôn mới dày 3cm, tổng chiều dài lối đi bộ hành 655m.

9.7. Hệ thống tưới:

- Lắp đặt hệ thống tưới cho toàn công viên, đường ống dẫn chính D90 (310m) phân nhánh sang ống phụ D42 (6100m) và rẽ sang D21 (350m) cấp nước cho béc tưới.

- Béc tưới bán kính 3m cho các bồn dọc viền ngoài công viên: SL 250 bộ.

- Béc tưới bán kính 5m cho các bồn trong công viên và khu bảo bồn: SL 450 bộ.

- Lắp đặt 07 máy bơm 4HP, lấy nước từ rạch Bà Văn và xây dựng hố van khóa có nắp đan bảo vệ.

- Lắp 07 đặt tủ điều khiển máy bơm KT 300x200x150mm (CB, dây dẫn, cầu dao chống rò điện, timer hẹn giờ…).

9.8. Cải tạo mảng xanh:

- Trồng cây bóng mát: 04 cây.

- Trồng Sen Thái vào ao hồ tạo điểm nhấn: 30 chậu.

- Trồng cây cảnh trổ hoa, cây tạo hình: 65 cây.

- Giỏ hoa treo trang trí các chòi nghỉ: 60 giỏ.

- Trồng thảm cỏ: 2.100m^2.

- Trồng cây hàng rào, đường viền: 470m^2.

- Trồng cây cảnh, hoa cảnh, hoa lá màu vào các bồn cây: 2300m^2.

- Trồng cây phụ sinh ghép lên cây lớn, cây cổ thụ: 40 cây.

- Đá dặm bước KT 30x60x5cm: 240 viên.

9.9. Đèn chiếu sáng nghệ thuật:

Lắp dặt 2 tủ phân phối điện, nguồn điện lấy từ trạm biến áp hiện hữu. Cáp sử dụng là loại cáp ngầm có vỏ bảo vệ CXV/DSTA 3x70+1x35mm2. Sau đó sử dụng cáp ngầm CXV 2x16mm2 phân phối nguồn điện đến các cụm đèn, cáp ngầm CXV 2x2,5mm2 phân phối đến các đèn/module.

a) Khu vòng xoay trung tâm:

- Sửa chữa hệ thống đèn của bộ đèn nghệ thuật khu vòng xoay trung tâm.

- Khối lượng sửa chữa ước tính 20% bộ đèn hiện hữu;

b) Khu bảo tồn:

- Hệ thống mương cáp ngầm, đấu nối vào hệ thống chiếu sáng hiện trạng.

- Bộ đèn nghệ thuật bao gồm khung móng bằng bê tông, kết cấu thép mạ kẽm sơn phủ màu 2 lớp, các loại đèn led ốp viền, thảm nền nhấp nháy, tấm alu, mica ngoài trời…).

+ Bộ đèn nghệ thuật lối đi bộ khu bảo tồn - Loại 1: SL 09 module.

+ Bộ đèn nghệ thuật lối đi bộ khu bảo tồn - Loại 2: SL 04 module

+ Bộ đèn nghệ thuật lối đi bộ khu bảo tồn - Loại 3: SL 10 module.

+ Bộ đèn nghệ thuật lối đi bộ khu bảo tồn - Loại 4: SL 10 module.

+ Bộ đèn nghệ thuật lối đi bộ khu bảo tồn - Loại 5: SL 16 module.

c) Lối vào quảng trường:

- Hệ thống mương cáp ngầm, đấu nối vào hệ thống chiếu sáng hiện trạng.

- Bộ đèn dạng trụ chiếu sáng nghệ thuật bao gồm khung móng bằng bê tông, kết cấu thép mạ kẽm sơn phủ màu 2 lớp, các loại đèn led ốp viền, thảm nền nhấp nháy, tấm alu, mica ngoài trời…).

d) Khu vực 02 cầu đi bộ rạch Bà Văn:

- Hệ thống dây dẫn đấu nối vào hệ thống chiếu sáng hiện trạng.

- Sơn sửa, tô trát lại kết cấu hư hỏng, nền tạo nhám bằng bê tông áp khuôn dày 3cm bề mặt các cầu đi bộ.

- Bộ đèn nghệ thuật bao gồm khung móng bằng bê tông, kết cấu thép mạ kẽm sơn phủ màu 2 lớp, các loại đèn led ốp viền, thảm nền nhấp nháy, tấm alu, mica ngoài trời…).

e) 02 cổng phụ công viên:

- Tháo gỡ kết cấu 02 cổng phụ hiện trạng.

- Tận dụng lại khung móng, nối thép. Gia công hệ khung dàn thép, uốn thép và ốp tấm alu ngoài trời tạo hình nghệ thuật.

- Hệ thống dây dẫn đấu nối vào hệ thống chiếu sáng hiện trạng.

- Phần đèn nghệ thuật trang trí bao kết cấu thép mạ kẽm sơn phủ màu 2 lớp, các loại đèn led ốp viền, thảm nền nhấp nháy, tấm alu, mica ngoài trời…).

f) Khu Quảng trường:

- Hệ thống dây dẫn ngầm đấu nối vào hệ thống chiếu sáng hiện trạng.

- Xây dựng hệ thống dạng đèn hộc lắp trong đá bồn cây.

- Đèn âm bậc (đèn hộc): Lắp dưới thành bồn cây, khoảng cách trung bình 3m/ bộ.

g) Rạch Bà Văn:

- Hệ thống dây dẫn ngầm đấu nối vào hệ thống chiếu sáng hiện trạng.

- Bộ đèn nghệ thuật ốp vào trụ đèn chiếu sáng hiện trạng, tận dụng khung móng và bắt vào trụ chiếu sáng.

- Phần đèn nghệ thuật trang trí bao kết cấu thép mạ kẽm sơn phủ màu 2 lớp, các loại đèn led ốp viền, thảm nền nhấp nháy, tấm alu, mica ngoài trời…).

h) Cổng chính công viên:

- Xây dựng khung móng bê tông, hệ thống dây dẫn âm đấu nối vào hệ thống chiếu sáng hiện trạng.

- Hoàn thiện Cổng chính Công viên. Bao gồm khung sắt các loại bảng tên, hộp đèn mica và các loại đèn, hộp điều khiển, alu, mica, các phụ kiện kèm theo.

i) Cải tạo 2 cầu đi bộ và Đèn nghệ thuật trên mặt nước:

- Cạo bỏ lớp sơn hiện trạng và tạo nhám bề mặt. Bề mặt cầu tạo hoa văn bằng bê tông áp khuôn dày 3cm.

- Lắp mới lan can cầu và hệ khung thép sơn màu. Hệ khung thép được gia công nghệ thuật sau đó lắp vào lan can cầu bằng bulong. Hệ khung thép sau đó được lắp đèn Led ngoài trời.

Xây dựng 2 cụm đèn nghệ thuật nổi trên mặt nước, Bệ nổi bằng thùng phuy vỏ bọc alu ngoài trời. Kết cấu đèn bằng khung thép gia công tạo hình nghệ thuật và sơn 2 lớp mô phỏng hình ảnh hoa sen, khung thép được ốp đèn Led chống nước.

10. Số bước thiết kế; danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

10.1 Số bước thiết kế: Thực hiện thiết kế 02 bước (Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế bản vẽ thi công).

10.2 Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- QCVN 07-2023/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật;

- QCVN 03:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;

- QCVN 81:2024/BTNMT: Quy chuẩn mới nhất về quy trình thành lập bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2000, 1:5000, 1:10000 từ dữ liệu nền địa lý số

- TCXD 4419:1987: Khảo sát xây dựng - Nguyên tắc cơ bản;

- TCVN 9398: 2012: Công tác trắc địa trong xây dựng công trình;

- TCVN 9401:2024: Tiêu chuẩn quốc gia hiện hành áp dụng cho công tác đo và xử lý số liệu GNSS (Global Navigation Satellite System) trong trắc địa và khảo sát công trình;

- TCVN 8478:2018: Quy định nội dung và yêu cầu khảo sát cho lập quy hoạch chi tiết, bao gồm đo vẽ địa hình, địa vật, cắt dọc - cắt ngang;

- TCVN 5573:2025: Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu khối xây;

- TCVN 4085:2025: Tiêu chuẩn thi công kết cấu khối xây - yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 4447-2012: Công tác đất - thi công và nghiệm thu;

- TCVN 4054 - 2005: Tiêu chuẩn thiết kế đường ôtô;

- TCVN 13592:2022: Tiêu chuẩn thiết kế đường đô thị;

- TCVN 8857-2011: Thi công và nghiệm thu lớp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối thiên nhiên;

- TCVN 13567-1:2022: Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 2737:2023 - Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5575:2024 - Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5574:2018 - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 7957:2023: Thoát nước - Mạng lưới công trình;

- 22TCN 246:1998 - Quy trình thi công và nghiệm thu lớp cát gia cố xi măng trong kết cấu áo đường ô tô;

- TCCS 38: 2022/TCĐBVN: Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế;

- TCCS 39: 2022/TCĐBVN: Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông;

- TCVN 13608:2023: Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị - tiêu chuẩn thiết kế;

- QCVN 26:2025/BCT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện;

- TCXDVN 259-2001: Chiếu sáng nhân tạo đường phố, quảng trường đô thị;

- 11-TCN-18-2006 đến 11-TCN-21-2006: Quy phạm trang bị điện;

- TCVN 4756-1989 - TCVN 9358-2012: Tiêu chuẩn nối đất và nối không thiết bị điện;

- TCVN 5408-2007: Tiêu chuẩn bảo vệ ăn mòn, lớp phủ mạ kẽm nóng;

- Các tiêu chuẩn Nhà nước, tiêu chuẩn Ngành có liên quan

11. Tổng mức đầu tư xây dựng của dự án: 70.000.000.000 đồng *(Bằng chữ: Bảy mươi tỷ đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 61.375.700.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 1.201.941.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 3.156.103.000 đồng.
- Chi phí khác: 1.009.925.000 đồng.
- Chi phí dự phòng: 3.256.331.000 đồng.

12. Thời gian thực hiện công trình: Năm 2026-2029.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, nguồn vốn ngân sách phường đối ứng và các nguồn vốn hợp pháp khác.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng phường Long An trực tiếp quản lý dự án.

15. Phương án phân chia gói thầu; dự toán gói thầu EPC, EC, EP: Không có.

16. Kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu (nếu có): Không có.

17. Phương án đào tạo, chuyển giao công nghệ (nếu có): Không có.

18. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); **phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư** (nếu có): Không có.

19. Các nội dung khác (nếu có): Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm triển khai thực hiện dự án đúng theo quy định của pháp luật hiện hành với các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này. Đồng thời, lưu ý các ý kiến thẩm định của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tại Thông báo số 4272/KQTĐ-KTHT&ĐT ngày 27/10/2026 để triển khai thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Tổng mức đầu tư được duyệt tại Điều 1 của Quyết định này là chi phí tối đa để chủ đầu tư tổ chức thực hiện dự án.

3. Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường cân đối nguồn vốn, tham mưu UBND phường bố trí vốn để Chủ đầu tư đảm bảo hoàn thành dự án đúng tiến độ, bố trí vốn đúng thời gian quy định của pháp luật hiện hành, không để phát sinh nợ đọng trong xây dựng cơ bản.

4. Giao Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng phường tổ chức thực hiện nội dung theo quy định tại Khoản 5, Điều 39, Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ.

5. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng phường và các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, số liệu và toàn bộ kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi

và nguồn vốn thực hiện dự án, đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng, Công ty TNHH Tư vấn thiết kế xây dựng Trung An, Trung tâm Giám định Chất lượng Xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- PCT_{KT}. UBND phường;
- LĐ VP. HĐND và UBND phường;
- Lưu: VT, $NC_{(Mơ)}$.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Hồng Thảo